

PHAN THỊ NGUYỆT HOA. 2012, *Từ đa nghĩa từ vựng trong tiếng Việt hiện đại*, NXB Khoa học Xã hội.

Từ đa nghĩa là một phạm trù quan trọng trong hệ thống từ vựng-ngữ nghĩa của ngôn ngữ. Cấu trúc nội dung từ đa nghĩa là kết quả của quá trình sử dụng và phát triển nghĩa của từ. Vốn từ đa nghĩa cũng như hệ thống nghĩa của nó là biểu hiện của sự phát triển vốn từ và của ngôn ngữ văn hóa. Thành tựu phân tích từ đa nghĩa là một bộ phận của thành tựu ngữ nghĩa học tương ứng. Vì vậy, công trình này tập trung làm sáng tỏ từ đa nghĩa từ vựng trong tiếng Việt hiện đại. Với tính chất là đơn vị kí hiệu đặc biệt của ngôn ngữ, từ đa nghĩa từ vựng (từ đây xin gọi tắt là từ đa nghĩa) có những đặc trưng thể hiện qua mối quan hệ giữa cái biểu đạt (signifiant) và cái được biểu đạt (signifié) thuộc từ vựng - ngữ nghĩa. Công trình phân tích, miêu tả, đánh giá đặc trưng hình thái cấu trúc cũng như đặc trưng ngữ pháp (từ loại), cấu trúc nghĩa cũng như các thành tố tạo thành dung lượng nghĩa của từ đa nghĩa từ vựng tiếng Việt, đồng thời cũng tập trung làm sáng tỏ cơ chế biến đổi, phát triển nghĩa của từ đa nghĩa tiếng Việt với hai phương thức: ẩn dụ và hoán dụ. Phạm vi nghiên cứu chỉ giới hạn trên bình diện đồng đại. Đồng đại được chúng tôi hiểu và vận dụng là một đồng đại không chỉ được miêu tả tình trạng đồng cứng mà bao gồm cả nhân tố biến đổi, phát triển ở mức độ nhất định trong giai đoạn ngôn ngữ được nghiên cứu. Đồng đại mà từ đa nghĩa tiếng Việt được chúng tôi nghiên cứu dựa trên ngữ liệu từ 1930 đến 1998, trong đó chủ yếu là nguồn ngữ liệu sau 1945, thông qua các từ điển đã công bố. Vì vậy, những nhân tố, dấu hiệu biến đổi, phát triển cũng được chú ý khai thác ở mức độ nhất định nhằm làm rõ hơn sự tồn tại của hiện tượng nghiên cứu cũng như những thành tựu phân tích từ đa nghĩa của giới Việt ngữ học.

Phan Thị Nguyệt Hoa. 2012, *Polysemous lexical words in modern Vietnamese*. Hanoi: Social Sciences Publisher.

Polysemous words constitute a major part of any language's lexico-semantic system. The content structure of polysemous words result from the use and semantic development of words. Polysemous words and their semantic system reflect lexical and cultural development. Achievements in the analysis of polysemous words are attributed to achievements in semantic studies. This paper focuses on clarifying polysemous lexical words in modern Vietnamese. As a special sign units of language, polysemous lexical words (or polysemous words for short) contain features that represent the lexico-semantic relation between the signifier and the signified. This paper analyses, describes and evaluates morphosyntactic features, grammatical properties (parts of speech), semantic structures, semantic components of Vietnamese polysemous words. It also clarifies mechanisms of change and development in Vietnamese polysemous words in terms of metaphor and metonymy from the synchronic perspective. By saying *synchronic*, we do not mean it is frozen; rather, it also involves change and development within a certain period under study. We base ourselves on data between 1930 and 1998, mostly since 1945 collected from established dictionaries. Factors of change and development are also taken into consideration in order to clarify the phenomenon under investigation as well as achievements in the analyses of polysemous words by Vietnamese linguists.